

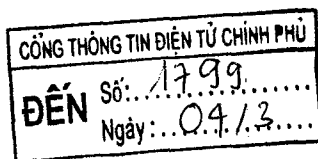
THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 16 /2013/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2013

**QUYẾT ĐỊNH****Về việc mua, bán vàng miếng trên thị trường trong nước của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam**

*Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Luật ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng;*

*Căn cứ Nghị định số 86/1999/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 1999 của Chính phủ về quản lý dự trữ ngoại hối Nhà nước;*

*Theo đề nghị của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam,*

*Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về việc mua, bán vàng miếng trên thị trường trong nước của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.*

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

Quyết định này điều chỉnh hoạt động mua bán vàng miếng trên thị trường trong nước của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (sau đây gọi tắt là Ngân hàng Nhà nước) với tổ chức tín dụng, doanh nghiệp được phép kinh doanh mua bán vàng miếng (sau đây gọi tắt là tổ chức tín dụng, doanh nghiệp được phép).

**Điều 2. Nguyên tắc mua, bán vàng miếng của Ngân hàng Nhà nước**

1. Căn cứ mục tiêu của chính sách tiền tệ trong từng thời kỳ, Ngân hàng Nhà nước mua, bán vàng miếng để can thiệp, bình ổn thị trường vàng trong nước và được mua vàng miếng để bổ sung vào dự trữ ngoại hối Nhà nước.

2. Ngân hàng Nhà nước thực hiện mua bán vàng miếng với tổ chức tín dụng, doanh nghiệp được phép theo phương án mua, bán vàng miếng trong từng thời kỳ.

3. Việc xác định giá mua, giá bán vàng miếng trên thị trường trong nước của Ngân hàng Nhà nước với tổ chức tín dụng, doanh nghiệp được phép thực hiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước phù hợp với từng hình thức mua, bán vàng miếng quy định tại Điều 6 của Quyết định này.

### **Điều 3. Quyền hạn và trách nhiệm của Ngân hàng Nhà nước**

1. Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quyết định phương án can thiệp thị trường vàng theo quy định tại Điều 5 Quyết định này.

2. Khi thực hiện mua, bán vàng miếng trên thị trường trong nước, Ngân hàng Nhà nước được mở tài khoản, mua vàng, bán vàng trên tài khoản ở nước ngoài hoặc mua vàng ở nước ngoài để nhập khẩu vàng bổ sung dự trữ ngoại hối Nhà nước hoặc bán vàng ra nước ngoài.

3. Ngân hàng Nhà nước có trách nhiệm đảm bảo an toàn dự trữ ngoại hối Nhà nước thông qua việc tuân thủ các quy định về cơ cấu, tiêu chuẩn, hạn mức đầu tư dự trữ ngoại hối Nhà nước khi thực hiện mua, bán vàng miếng.

### **Điều 4. Hạch toán kế toán**

1. Ngân hàng Nhà nước quyết định việc áp dụng tỷ giá và giá vàng để quy đổi sang đô la Mỹ và đồng Việt Nam phục vụ công tác hạch toán và phản ánh biến động về tỷ giá và giá vàng trên thị trường trong nước và quốc tế.

2. Ngân hàng Nhà nước hạch toán các chi phí liên quan đến hoạt động mua, bán, nhập khẩu, xuất khẩu vàng, sản xuất vàng miếng vào chi phí nghiệp vụ của Ngân hàng Nhà nước.

3. Các khoản tổn thất phát sinh liên quan tới hoạt động can thiệp thị trường vàng được xử lý theo chế độ tài chính của Ngân hàng Nhà nước.

## **Chương II GIAO DỊCH MUA, BÁN VÀNG MIẾNG CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC**

### **Điều 5. Phương án mua, bán vàng miếng**

Phương án mua vàng miếng hoặc bán vàng miếng của Ngân hàng Nhà nước để can thiệp thị trường vàng trong từng thời kỳ bao gồm các nội dung sau:

1. Thời điểm mua, bán;
2. Khối lượng vàng miếng mua, bán;
3. Hình thức mua, bán;
4. Đối tượng thực hiện mua, bán;
5. Các mức giá mua, bán cụ thể phù hợp với từng hình thức thực hiện mua, bán theo quy định tại Điều 6 Quyết định này;
6. Các nội dung khác có liên quan.

### **Điều 6. Hình thức thực hiện mua, bán vàng miếng**

Ngân hàng Nhà nước lựa chọn và quyết định cụ thể việc mua, bán vàng miếng trong từng lần giao dịch theo một trong các hình thức sau đây:

1. Mua, bán vàng miếng trực tiếp;
2. Mua, bán vàng miếng thông qua đấu thầu.

### **Điều 7. Quy trình mua, bán vàng miếng**

Ngân hàng Nhà nước quy định cụ thể hồ sơ, thủ tục, quy trình mua, bán vàng miếng với tổ chức tín dụng, doanh nghiệp được phép theo hình thức mua, bán vàng miếng quy định tại Điều 6 Quyết định này.

## **Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 8. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 3 năm 2013.

### **Điều 9. Trách nhiệm thi hành**

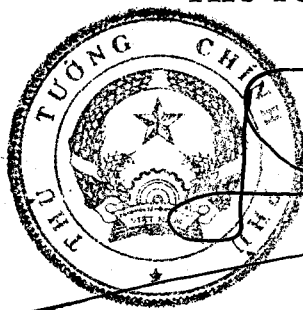
1. Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn chi tiết và tổ chức triển khai thực hiện việc mua, bán vàng miếng theo các quy định tại Quyết định này.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./:

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTT (3b).*Dương 300*

**THỦ TƯỚNG**



**Nguyễn Tấn Dũng**